

TÀI LIỆU TOÁN LỚP 8
LUYỆN TẬP
Liên hệ đăng kí học: 0832.64.64.64

Họ và tên:Ngày học:

Câu 1.

a) Vẽ đồ thị của các hàm số $d_1 : y = \frac{2}{3}x + 2$ và $d_2 : y = 2x + 2$ trong cùng một mặt phẳng tọa độ.

b) Gọi A, B lần lượt là giao điểm của đường thẳng $d_1; d_2$ với trục hoành và giao điểm của hai đường thẳng là C. Tìm tọa độ giao điểm A, B, C.

Câu 2. Cho hàm số : $y = ax + 2$.

a/ Xác định a, biết đồ thị hàm số song song với đường thẳng $y = -x$.

b/Vẽ đồ thị hàm số tìm được ở câu a. Tính diện tích tam giác được tạo bởi đồ thị hàm số và các trục tọa độ.

Câu 3. Phân tích thành nhân tử các biểu thức

a) $x^2 - 4$

b) $x^3 - 6x^2 + 12x - 8$

c) $x^3 - 6x^2 + 12x - 9$

Câu 4. Phân tích thành nhân tử

a/ $x^2 - 4x + 4 - y^2$

b/ $x^2 + 2xy + y^2 - x - y$

c/ $x^2 - 2xy + y^2 - 9$

Câu 5. Quy đồng

c) $\frac{x}{x^2 - 9}$ và $\frac{x}{x - 3}$.

d) $\frac{2}{x^2 - x - 6}$ và $\frac{3}{x + 2}$.

e) $\frac{4x}{x^2 - x - 6}$ và $\frac{1}{x^2 + 2x}$.

Câu 6. Cho biểu thức $A = 1 + \left(\frac{x+1}{x^3+1} - \frac{1}{x-x^2-1} - \frac{2}{x+1} \right) : \frac{x^3-2x^2}{x^3-x^2+x}$

a) Rút gọn A

b) Tính A biết $\left|x - \frac{1}{5}\right| = \frac{9}{5}$

c) Tìm x nguyên để A nguyên.

Cô Nguyễn Quỳnh